

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2024

## CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**

- Mã chứng khoán: **L10**
- Địa chỉ: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024 38649584 Fax: 024 38649581
- E-mail: [info@lilama10.com](mailto:info@lilama10.com)

2. Nội dung thông tin công bố:

- Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Lilama10 năm 2024 và các tài liệu liên quan.

3. Thông tin này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 20/04/2024 tại địa chỉ website: [www.lilama10.com.vn](http://www.lilama10.com.vn);

- Quan hệ Cổ đông
- Tài liệu họp ĐHCĐ

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

- 1- BB số 01 /LILAMA10/ĐHCĐ;
- 2- NQ số 02 /NQ-ĐHCĐ;
- 3- Các tài liệu liên quan.

**Đại diện tổ chức**  
Người được ủy quyền công bố thông tin  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



**KẾ TOÁN TRƯỞNG**  
*Trinh Ngọc Tuấn Hùng*



LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẬP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA10, JSC)**

Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn,  
Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Tel: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581  
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015  
ISO 14001:2015  
ISO 45001:2018  
ASME - "S"; "U"  
www.lilama10.com  
www.lilama10.com.vn

Số:02/NQ-ĐHCD

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 10;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, ngày 20 tháng 4 năm 2024,

## QUYẾT NGHỊ

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023, phương hướng nhiệm vụ KH SXKD năm 2024 của Công ty như sau:

**1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu cơ bản:**

STT	Chỉ tiêu/năm	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ TH/KH
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	1.000,0	1.032,0	103,2%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.000,0	1.048,1	104,9%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	19,0	30,0	158,0%
4	Nộp ngân sách NN	Tỷ đồng	29,0	29,9	103,1%
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	1,9	2,9	152,6%
6	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.Đồng	11,2	12,0	107,1%

**2. Thực hiện công tác đầu tư phát triển năm 2023:**

TT	Tên dự án	ĐVT	Năm 2023			Ghi chú
			KH	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện	
A	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	200.0	-	0%	
B	Đầu tư máy móc thiết bị, phương tiện vận tải	Tỷ đồng	76,5	28,84	38%	
<b>Tổng cộng chung (A+B+C)</b>			<b>276,5</b>	<b>28,84</b>	<b>10.4%</b>	

### 3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	1.000,0	
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.000,0	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	19,0	
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	29,0	
5	Thu nhập bình quân CBNV/tháng	Tr.Đồng	12,0	
7	Cổ tức	%	5-10 %	

### 4. Kế hoạch đầu tư năm 2024:

Kế hoạch năm 2024 đầu tư chiều sâu, tăng cường thiết bị, máy móc phục vụ thi công, nâng cao năng lực phương tiện thiết bị của Công ty và đầu tư Tòa nhà Lilama 10- giai đoạn II:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2024 (tỷ đồng)	Ghi chú
1	Đầu tư	236.5	

(Phụ lục 4 kèm theo)

### 5. Kế hoạch tài chính - tín dụng năm 2024:

STT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch 2024	Ghi chú
1	Vay ngắn hạn, dài hạn	Tỷ đồng	805,6	
2	Hạn mức bảo lãnh ngân hàng	Tỷ đồng	1.200,0	

#### 6. Các giải pháp thực hiện kế hoạch 2024:

Để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 thắng lợi, Công ty đề ra một số giải pháp chính sau:

- Tiếp tục thi công, hoàn thiện các công trình đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ, hiệu quả các dự án đã được ký kết.
- Quản lý dự án chặt chẽ, hiệu quả nhằm giảm chi phí phát sinh, tiết kiệm sử dụng nguyên nhiên liệu.
- Đẩy mạnh hơn nữa công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm không những trong nước mà cả ở nước ngoài để đảm bảo đủ việc làm, ổn định cho người lao động trong Công ty.
- Nâng cao hơn nữa ý thức người lao động về việc chấp hành kỷ luật lao động về công tác an toàn, vệ sinh môi trường. Tăng cường đội ngũ cán bộ kỹ sư kỹ thuật làm công tác an toàn, bổ sung các trang thiết bị dụng cụ an toàn cho người lao động. Đồng thời có các biện pháp xử lý kỷ luật các cá nhân và tập thể vi phạm quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm: xây dựng hệ thống kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm, tăng cường đội ngũ cán bộ QA/QC, quán triệt đến người lao động về tầm quan trọng của việc đảm bảo và nâng cao chất lượng sản phẩm...để từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ của Công ty.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp chuyên nghiệp, thân thiện thể hiện qua các giá trị như: trang phục làm việc, môi trường làm việc, thái độ giao tiếp, cân bằng các mối quan hệ trong đối nội và đối ngoại, các tiêu chuẩn trong công việc...
- Tăng cường công tác quản lý: Nhân sự, phương tiện dụng cụ, máy móc thi công, tài chính, kinh tế - kỹ thuật, giao khoán... Đặc biệt triệt để thực hiện công tác giao khoán đến tận các tổ (đội) sản xuất, cơ chế khoán, phân phối tiền lương gắn với hiệu quả công việc.
- Tiếp tục xây dựng đội ngũ người lao động có tay nghề cao, tác phong chuyên nghiệp và tạo cơ chế động viên, khuyến khích những lao động giỏi để đảm bảo người lao động yên tâm cống hiến cho Công ty, thực hiện tốt các dự án.
- Đào tạo, đào tạo lại và đào tạo nâng cao cho người lao động, chú trọng và tăng cường hơn nữa đến đào tạo chuyên sâu, nâng cao về ngoại ngữ, đặc biệt là đào tạo tiếng Anh cho cán bộ kỹ sư kỹ thuật.
- Đầu tư chiều sâu để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, sức cạnh tranh để từng bước xây dựng thương hiệu LILAMA 10 trở thành thương hiệu mạnh của khu vực.

- Từng bước nâng cấp Nhà máy cơ khí chế tạo thiết bị Hải Dương để đa dạng hóa sản phẩm và phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo.

**Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023; Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức 2023 với các chỉ tiêu chính như sau:**

**1. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023:**

**1.1. Bảng cân đối kế toán:**

Đơn vị tính: VND

STT	NỘI DUNG	SỐ DƯ 31/12/2023	SỐ DƯ 31/12/2022
<b>I</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>1,080,416,816,702</b>	<b>864,401,919,698</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	471,085,946,348	310,671,259,777
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	50,000,000,000	
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	319,903,005,234	406,186,511,314
4	Hàng tồn kho	227,686,040,419	134,566,146,823
5	Tài sản ngắn hạn khác	11,741,824,701	12,978,001,784
<b>II</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>186,850,830,369</b>	<b>180,101,458,647</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	0	0
2	Tài sản cố định	103,198,762,474	94,398,855,388
	- Tài sản cố định hữu hình	95,196,820,474	86,396,913,388
	- Tài sản cố định thuê tài chính		
	- Tài sản cố định vô hình	8,001,942,000	8,001,942,000
3	Bất động sản đầu tư	55,371,274,270	57,421,809,634
4	Tài sản dở dang dài hạn		
5	Đầu tư tài chính dài hạn	28,280,793,625	28,280,793,625
6	Tài sản dài hạn khác		
<b>III</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>1,267,267,647,071</b>	<b>1,044,503,378,345</b>
<b>IV</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>998,725,602,938</b>	<b>789,297,835,074</b>
1	Nợ ngắn hạn	581,301,486,513	555,698,780,219
2	Nợ dài hạn	417,424,116,425	233,599,054,855
<b>V</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>268,542,044,133</b>	<b>255,205,543,271</b>
1	Vốn chủ sở hữu	268,542,044,133	255,205,543,271
	- Vốn góp của chủ sở hữu	98,900,000,000	98,900,000,000
	- Thặng dư vốn cổ phần	5,000,000,000	5,000,000,000
	- Cổ phiếu quỹ	(2,023,313,414)	(2,023,313,414)
	- Quỹ đầu tư phát triển	119,135,280,577	117,048,472,240
	- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	2,789,108,603	2,789,108,603

	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	44,740,968,367	33,491,275,842
<b>VI</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>1,267,267,647,071</b>	<b>1,044,503,378,345</b>

### 1.2 Kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2023	NĂM 2022
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,048,111,999,761	1,035,895,432,262
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,048,111,999,761	1,035,895,432,262
4	Giá vốn hàng bán	1,006,008,009,429	998,029,321,566
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	42,103,990,332	37,866,110,696
6	Doanh thu hoạt động tài chính	15,669,087,656	7,874,837,109
7	Chi phí tài chính	8,368,231,057	7,744,455,515
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	21,645,465,839	19,532,110,157
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	27,759,381,092	18,464,382,133
10	Thu nhập khác	4,625,784,637	1,678,038,087
11	Chi phí khác	2,361,409,133	488,529,526
12	Lợi nhuận khác	2,264,375,504	1,189,508,561
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	30,023,756,596	19,653,890,694
14	Thuế thu nhập doanh nghiệp	4,114,844,618	2,809,362,370
15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	25,908,911,978	16,844,528,324
16	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2,646	1,436
17	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	2,646	1,436

### 2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức 2023:

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Diễn giải	Số tiền	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang</b>		<b>18,832,056,389</b>	
<b>II</b>	<b>Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023</b>			
1	Lợi nhuận trước thuế		30,023,756,596	
2	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp vào NSNN		4,114,844,618	
3	Lợi nhuận còn lại sau thuế	(3) = (1)-(2)	25,908,911,978	
4	Các khoản trừ vào Lợi nhuận sau thuế TNDN		0	

5	Lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ cuối kỳ chưa phân phối kỳ này		8,049,537,705
6	Lợi nhuận còn lại dùng để phân phối	(6) = (3)-(4)-(5)	17,859,374,273
III	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023	(III) =(1)+(2)+(3)	6,250,780,995
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	(II.6) x 15%	2,678,906,141
2	Trích quỹ khen thưởng	(II.6) x 10%	1,785,937,427
3	Trích quỹ phúc lợi	(II.6) x 10%	1,785,937,427
IV	Lợi nhuận còn lại (LN còn lại sau thuế - Trích các quỹ)	(IV)=(I)+(II.3)- (III)	38,490,187,372
1	Chi trả cổ tức 10% bằng tiền mặt	10%	9,790,000,000
2	Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối năm 2023	(2) = (IV)- (IV.1)	28,700,187,372

**Điều 3.** Thông qua quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của cán bộ quản lý, điều hành Công ty năm 2023 và phê duyệt kế hoạch năm 2024 như sau:

1. Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023:

a. Tổng quỹ lương năm 2023: 1.602.898.227 đồng

b. Tổng quỹ thù lao năm 2023: 522.000.000 đồng

2. Phê duyệt Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024:

a. Tiền lương đối với cán bộ quản lý, điều hành chuyên trách được xác định và trả lương gắn với các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh kế hoạch so với thực hiện của năm trước liền kề, hàng tháng cán bộ quản lý, điều hành được tạm thanh toán bằng 80% của số tiền lương; 20% còn lại được quyết toán và chi trả khi có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 được kiểm toán theo quy chế hiện hành của Công ty.

b. Thù lao đối với cán bộ quản lý không chuyên trách gồm thành viên HĐQT, BKS và thư ký HĐQT kế hoạch năm 2024: giữ mức như năm 2023.

- Thành viên HĐQT và Trưởng BKS được trả thù lao bằng 20% mức lương của thành viên HĐQT chuyên trách Công ty năm 2023.

- Thành viên Ban kiểm soát và thư ký HĐQT được trả thù lao bằng 20% mức lương của Kế toán Trưởng Công ty năm 2023.

Hàng quý được tạm ứng bằng 80% mức thù lao trên; 20% còn lại được quyết toán và chi trả khi có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 được ĐHCĐ thông qua.

**Điều 4.** Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, phương hướng nhiệm vụ 2024: *Kèm theo.*

**Điều 5.** Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023, phương hướng nhiệm vụ 2024: *Kèm theo.*

**Điều 6.** Thông qua tiếp tục tìm kiếm ứng viên HĐQT độc lập.

HĐQT cam kết sẽ tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để các cổ đông tiến hành bầu thành viên HĐQT độc lập nhằm đảm bảo cơ cấu theo quy định của pháp luật hiện hành khi có ứng viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

**Điều 7.** Thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 10 lựa chọn 01 trong 02 công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024, gồm:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

**Điều 8.** Thông qua Đề án cơ cấu lại Công ty Cổ phần Lilama 10 giai đoạn 2021-2025; định hướng đến năm 2030: *Kèm theo.*

**Điều 9:** Thực hiện nghị quyết:

- Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 Công ty CP LILAMA10 triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội thường niên năm 2024 trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần LILAMA10 sẽ được công bố cho các cổ đông trên Website của Công ty: [www.lilama10.com.vn](http://www.lilama10.com.vn); [www.lilama10.com](http://www.lilama10.com).

- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần LILAMA10 thông qua toàn văn tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết thông qua 100%.

**T/M.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**Nơi nhận:**

- Quý Cổ đông (qua Website Công ty);
- HĐQT; BKS Công ty;
- TCT LMVN;
- UBCKNN; Sở GDCKTPHCM;
- Lưu HĐQT Công ty.



**CHỦ TỊCH H.Đ.Đ.Q.T**  
*Dặng Văn Long*





LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)

**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA10, JSC)**

Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn,  
Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Tel: 0243.8649584

Fax: 0243.8649581

Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015

ISO 14001:2015

ISO 45001:2018

ASME - "S": "U"

www.lilama10.com

www.lilama10.com.vn

Số: 01/LILAMA10/ĐHĐCĐ

Hà nội, ngày 20 tháng 4 năm 2024

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**

Tên doanh nghiệp:	<b>Công ty cổ phần LILAMA10</b>
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:	Mã số doanh nghiệp: 5400101273 do Sở kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà nội cấp ngày 29/12/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 07/07/2022.
Địa chỉ:	Toà nhà Lilama10 - Phố Tố Hữu - Phường Trung Văn - Quận Nam Từ Liêm - Thành phố Hà Nội.
Thời gian Đại hội:	Bắt đầu từ 8 giờ 30 phút ngày 20/4/2024.
Địa điểm Đại hội:	Hội trường tầng 16 - Tòa Nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.
Chương trình, nội dung đại hội:	Theo chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (được đính kèm biên bản này).
Chủ toạ đại hội:	Ông Đặng Văn Long - Chủ tịch HĐQT.
Thư ký đại hội:	+ Ông Nguyễn Hải Hà + Bà Nguyễn Thị Lan Hương
Cổ đông và đại diện cổ đông tham dự:	<b>Tính đến 8 giờ 30 phút:</b> Có 46 cổ đông và người được uỷ quyền dự họp, Đại diện cho: 8.817.576 cổ phần bằng 89,15% vốn Điều lệ.



# DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

(theo trình tự thời gian):

## I. Thủ tục khai mạc Đại hội:

- Ông Nguyễn Hải Hà – Ban Tổ Chức báo cáo Đại hội việc quyết định thành lập Ban tổ chức Đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

- Ông Cao Tuấn Mai - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo biên bản kiểm tra tư cách cổ đông dự họp, theo báo cáo: đến 8:30 am với 8.817.576 cổ phần có quyền biểu quyết đạt tỷ lệ 89,15 % vốn điều lệ, đủ điều kiện về tỷ lệ cổ phần cần thiết theo qui định của Pháp luật để tiến hành Đại hội.

- Ông Nguyễn Hồng Đăng – Ban tổ chức tuyên bố lý do; khai mạc đại hội, giới thiệu đại biểu, khách mời. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban kiểm phiếu.

### ♦ Đoàn chủ tịch:

- |                            |                                   |
|----------------------------|-----------------------------------|
| + Ông Đặng Văn Long        | - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa đại hội |
| + Ông Trịnh Ngọc Tuấn Hùng | - Thành viên HĐQT                 |
| + Ông Phạm Khắc Tuyên      | - Thành viên HĐQT                 |
| + Ông Nguyễn Hồng Đăng     | - Thành viên HĐQT                 |
| + Ông Đặng Hào Quang       | - Thành viên HĐQT                 |
- Giới thiệu và đề nghị đại hội biểu quyết thông qua thành phần Đoàn thư ký.

**DHĐCĐ đã nhất trí thông qua với tỷ lệ 100%, danh sách cụ thể như sau:**

### ♦ Đoàn thư ký:

- + Ông Nguyễn Hải Hà
- + Bà Nguyễn Thị Lan Hương

- Giới thiệu và đề nghị đại hội biểu quyết thông qua thành phần Ban kiểm phiếu.

**DHĐCĐ đã nhất trí thông qua với tỷ lệ 100 %, danh sách cụ thể như sau:**

### ♦ Ban kiểm phiếu

- |                        |              |
|------------------------|--------------|
| + Ông: Đoàn Văn Thực   | - Trưởng ban |
| + Ông: Phạm Văn Thế    | - Ủy viên    |
| + Bà : Đinh Thị Mỹ Vân | - Ủy viên    |
| + Ông: Hồ Văn Cương    | - Ủy viên    |

- Ông Nguyễn Hồng Đăng - Ban tổ chức: Mời Đoàn chủ tịch, Đoàn thư ký lên điều hành Đại hội.

- Ông Phạm Khắc Tuyên được sự uỷ quyền của Chủ tọa Đại hội báo cáo: Quy chế đại hội, ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua Quy chế Đại hội với tỷ lệ 100%.

- Ông Phạm Khắc Tuyên - Báo cáo chương trình nội dung của Đại hội. ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua chương trình nội dung báo cáo tại Đại hội với tỷ lệ 100%.

## II. Các báo cáo tại Đại hội:

Chủ tọa Đại hội phân công các ông thay mặt Đoàn chủ tịch báo cáo:

1. Ông Phạm Khắc Tuyên - trình bày: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023; Phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2023.
2. Ông Đặng Văn Long - trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024.
3. Ông Trịnh Ngọc Tuấn Hùng - trình bày:
  - + Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2023.
  - + Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2023.
  - + Tờ trình Kế hoạch tài chính - tín dụng năm 2024.
4. Ông Đặng Hào Quang - trình bày:
  - + Tờ trình về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2024.
5. Ông Vũ Công Trang - Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023, nhiệm vụ năm 2024.
6. Ông Nguyễn Hồng Đăng - trình bày: Tờ trình Phê duyệt quyết toán tiền lương, thù lao của TV HĐQT, TV BKS, cán bộ quản lý, thư ký năm 2023 và Phương án tiền lương, thù lao của TV HĐQT, TV BKS, cán bộ quản lý, thư ký Công ty năm 2024.
7. Ông Nguyễn Hồng Đăng - trình bày: Đề án và tờ trình phê duyệt đề án cơ cấu lại Công ty Cổ phần Lilama 10 giai đoạn 2021-2025; định hướng đến năm 2030.

III. Đại hội Thảo luận, tham gia đóng góp ý kiến, kiến nghị cho các nội dung báo cáo và tờ trình đã được trình bày tại Đại hội:

Các cổ đông không có ý kiến

IV. Ông Đặng Văn Long –Chủ tịch HĐQT báo cáo về việc lựa chọn thành viên HĐQT độc lập:

V. Chương trình bỏ Phiếu biểu quyết thông qua nội dung các báo cáo, tờ trình tại Đại hội:

1- Ông **Đoàn Văn Thực** - Trưởng ban kiểm phiếu phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết và chỉ đạo Ban kiểm phiếu phát phiếu biểu quyết.

2- Ông **Đoàn Văn Thực** - Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn ghi phiếu biểu quyết;

3- Các cổ đông thực hiện việc ghi phiếu biểu quyết và bỏ phiếu.

**Đại hội nghị giải lao, Ban kiểm phiếu làm việc: 30 phút.**

**Công bố Kết quả kiểm phiếu: Ban kiểm phiếu thực hiện và báo cáo trước Đại Hội:**

4- Kết quả kiểm phiếu thông qua các báo cáo, tờ trình tại Đại Hội:

Tại thời điểm bỏ phiếu biểu quyết có: 46 cổ đông đại diện cho 8.817.576 cổ phần, bằng 89,15 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 15/3/2024.

\* Số phiếu phát ra: 46 phiếu      tương ứng 8.817.576 CP      bằng 100% số CP tham dự họp.

\* Số phiếu thu về: 46 phiếu      tương ứng: 8.817.576 CP      bằng 100% số CP tham dự họp.

\* Số phiếu hợp lệ: 46 phiếu      tương ứng: 8.817.576 CP      bằng 100% số CP tham dự họp.

\* Số phiếu ko hợp lệ: 0 phiếu      tương ứng : 0 CP      bằng 0% số CP tham dự họp.

	Các nội dung lấy ý kiến	Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý kiến	
		Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ (%)	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ (%)	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ (%)
1	<b>Nội dung 1:</b> Báo cáo về hoạt động SXKD năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024	8.817.576	100%	0	0%	0	0%
2	<b>Nội dung 2:</b> Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và nhiệm vụ 2024	8.817.576	100%	0	0%	0	0%
3	<b>Nội dung 3:</b> Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023	8.817.576	100%	0	0%	0	0%
4	<b>Nội dung 4:</b> Kế hoạch tài chính - tín dụng năm 2024	8.817.576	100%	0	0%	0	0%
5	<b>Nội dung 5:</b> Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023	8.817.576	100%	0	0%	0	0%
6	<b>Nội dung 6:</b> Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2024	8.817.576	100%	0	0%	0	0%
7	<b>Nội dung 7:</b> Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và nhiệm vụ 2024	8.817.576	100%	0	0%	0	0%

8	<b>Nội dung 8:</b> Tờ trình phê duyệt tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và phương án kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024	8.817.576	100%	0	0%	0	0%
9	<b>Nội dung 9:</b> Thông qua tiếp tục tìm kiếm ứng viên HĐQT độc lập	8.817.576	100%	0	0%	0	0%
10	<b>Nội dung 10:</b> Thông qua đề án cơ cấu lại Công ty Cổ phần Lilama 10 giai đoạn 2021-2025; định hướng đến năm 2030.	8.817.576	100%	0	0%	0	0%

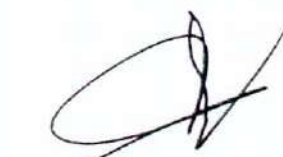
#### V. Thủ tục bế mạc Đại hội:

- Ông Nguyễn Hải Hà, đoàn thư ký trình bày biên bản & nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 trước toàn thể đại hội để đại hội biểu quyết thông qua.
- Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần LILAMA10. Đề án cơ cấu lại Công ty Cổ phần Lilama 10 giai đoạn 2021-2025; định hướng đến năm 2030 với tỷ lệ 100% ngay tại đại hội bằng Thẻ biểu quyết.
- Toàn văn Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần LILAMA10 sẽ được công bố trên Website của Công ty:

[www.lilama10.com.vn](http://www.lilama10.com.vn); [www.lilama10.com](http://www.lilama10.com)

Đại hội kết thúc hồi 11h00 ngày 20/4/2024.

Thư ký (1)

  
Nguyễn Hải Hà

Thư ký (2)

  
Nguyễn Thị Lan Hương

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI







LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẬP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA10, JSC)**  
 Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn,  
 Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.  
 Tel: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581  
 Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015  
 ISO 14001:2015  
 ISO 45001:2018  
 ASME - "S" - "U"  
 www.lilama10.com  
 www.lilama10.com.vn



**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
 CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**

- \* Thời gian tổ chức: Từ 8h30 ngày 20 -4 - 2024
- \* Địa điểm tổ chức: Hội trường Tầng 16 - Toà nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm - Thành phố Hà Nội.

TT	Nội dung	Thời gian
1	* Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông - Đón tiếp, kiểm tra tư cách, lập danh sách cổ đông có mặt - Phát tài liệu, phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết cho cổ đông	8:00 ÷ 8:30
2	* Khai mạc đại hội: - Ban tổ chức khai mạc đại hội, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, khách mời - Thông qua biên bản thẩm tra tư cách Cổ đông và tuyên bố điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. - Giới thiệu Đoàn chủ tịch; Thông qua Đoàn thư ký, Ban kiểm phiếu; Mời Đoàn chủ tịch, Đoàn thư ký lên làm việc. - Thông qua quy chế ĐHĐCĐ; Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội.	8:30 ÷ 8:55
3	*Nội dung, chương trình Đại hội: - Đại hội biểu quyết thông qua nội dung, chương trình làm việc	8:55 ÷ 9:00
4	*Trình bày các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội <u>Phần 1:</u> Thông qua các báo cáo, tờ trình; Lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông: 4.1- Báo cáo hoạt động SXKD năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024; 4.2- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023; 4.3- Kế hoạch tài chính - tín dụng năm 2024; 4.4- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023, phương hướng nhiệm vụ 2024; 4.5- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023, phương hướng nhiệm vụ 2024; 4.6- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024; 4.7- Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023; 4.8- Tờ trình tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và phương án tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024; 4.9- Tờ trình thông qua đề án cơ cấu lại Công ty giai đoạn 2021-2025, định hướng 2030; 4.10- Bầu thành viên HĐQT độc lập (nếu có); 4.11- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội (nếu có). Đoàn chủ tịch, BKS và thành viên liên quan giải trình các ý kiến của Cổ đông.	9:00 ÷ 10:30
5	<u>Phần 2:</u> Cổ đông ghi và bỏ phiếu biểu quyết các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội.	10:30 ÷ 10:45
6	Nghỉ giải lao, Ban kiểm phiếu làm việc	10:45 ÷ 11:00
7	Báo cáo và thông qua kết quả kiểm phiếu biểu quyết	11:00 ÷ 11:05
8	Thông qua biên bản và Nghị quyết của ĐHĐCĐ	11:05 ÷ 11:30
9	Tuyên bố bế mạc Đại hội	11:30

**Lưu ý:** Tất cả các tài liệu liên quan đến Đại hội được đăng tải trên Website của Công ty  
 Website: [www.lilama10.com.vn](http://www.lilama10.com.vn) hoặc [www.lilama10.com](http://www.lilama10.com)  
 Quý cổ đông có thể tải các tài liệu từ địa chỉ này.



LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)

**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA10, JSC)**

Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn,  
Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Tel: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581

Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015

ISO 14001:2015

ISO 45001:2018

ASME - "S"; "U"

www.lilama10.com

www.lilama10.com.vn

Số: 13 /LILAMA10/HĐQT

Hà nội, ngày 20 tháng 04 năm 2024

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH NĂM 2024**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty thường niên năm 2024**

Vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, Công ty Cổ phần LILAMA10 đã phát huy lợi thế là đơn vị có thương hiệu hàng đầu trong ngành Lắp máy Việt Nam, Năm 2023 tập thể lãnh đạo và người lao động Công ty đã thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT xin báo cáo với đại hội kết quả như sau:

### **I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2023.**

Thực hiện NQ đại hội về nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023, Công ty có một số thuận lợi, khó khăn chính như sau:

**\* Thuận lợi:**

- Được sự chỉ đạo, quan tâm của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP.
- Ban lãnh đạo Công ty đoàn kết; đội ngũ cán bộ quản lý kinh nghiệm và tính chuyên nghiệp; đội ngũ công nhân kỹ thuật có tay nghề vững vàng, đáp ứng được những đòi hỏi ngày càng cao trong công tác thi công xây lắp các công trình trong giai đoạn hiện nay.
- Phương tiện thiết bị thi công đã được Công ty chú trọng đầu tư nâng cao chất lượng, tăng về số lượng.
- Có đầy đủ công việc ổn định cho người lao động trong Công ty.

**\* Khó khăn:**

- Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt về thị trường chế tạo và lắp đặt thiết bị trong nước.

- Công ty đang trong quá trình tái cơ cấu, chuyển đổi mô hình kinh doanh nên có khó khăn về sự thích ứng của tổ chức.

Mặc dù gặp nhiều khó khăn, song với quyết tâm cao, sự nỗ lực phấn đấu hết mình của tập thể người lao động, Công ty đã đạt được những kết quả hết sức khả quan, cụ thể như sau:

### 1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2023	Thực hiện Năm 2023	Tỷ lệ thực hiện
1	Sản lượng (tỷ đồng)	1.000,0	1.032,0	103,2%
2	Doanh thu (tỷ đồng)	1.000,0	1.048,1	104,9%

(Biểu 01 kèm theo)

\* So sánh với năm trước:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2022	Thực hiện Năm 2023	Tỷ lệ
1	Sản lượng (tỷ đồng)	1.003,4	1.032,0	102,8%
2	Doanh thu (tỷ đồng)	1.035,9	1.048,1	101,2%

### 2. Kết quả thực hiện kế hoạch tài chính năm 2023.

STT	Chỉ tiêu/năm	Đơn vị	Kế hoạch 2023	Thực hiện Năm 2023	Tỷ lệ thực hiện
1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	19,0	30,0	158,0%
2	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	29,0	29,9	103,1%
3	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	1,9	2,9	150,8%
4	Thu nhập bình quân CBNV/tháng	Tr.Đồng	11,2	12,0	107,1%

### 3. Công tác đầu tư phát triển đơn vị năm 2023.

\* Đầu tư XDCB, phương tiện, máy móc, thiết bị:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch đầu tư năm 2023, Công ty đã thực hiện các hạng mục đầu tư như sau:



TT	Tên dự án	ĐVT	Năm 2023			Ghi chú
			KH	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện	
A	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	200.0	-	0%	
B	Đầu tư máy móc thiết bị, phương tiện vận tải	Tỷ đồng	76,5	28,84	38%	
<b>Tổng cộng chung (A+B+C)</b>			<b>276,5</b>	<b>28,84</b>	<b>10.4%</b>	

(Biểu 02 kèm theo)

**\* Lý do không hoàn thành kế hoạch đầu tư năm 2023:**

Căn cứ vào tình hình thực tế, tiến độ thi công tại các công trình, một số dự án đầu tư chưa được triển khai do nhu cầu tại thời điểm này là chưa cần thiết. Với tiêu chí sử dụng nguồn vốn đầu tư một cách hợp lý, đảm bảo đạt hiệu quả cao, kế hoạch đầu tư cho các dự án này sẽ được chuyển tiếp và được triển khai đúng thời điểm, đúng nhu cầu và tình hình công việc thực tế.

**4. Công tác kinh tế - kỹ thuật, tiếp thị việc làm, an toàn lao động:**

**- Công tác kinh tế kỹ thuật:**

Tất cả các công trình và hạng mục công trình do Công ty đảm nhận thi công đều được lập biện pháp kỹ thuật thi công, biện pháp an toàn lao động, tổ chức chỉ đạo thi công hợp lý, khoa học; giám sát kỹ thuật thi công chặt chẽ, thực hiện nghiêm ngặt các quy trình kỹ thuật- công nghệ. Do đó chất lượng thi công các công trình luôn đảm bảo, được chủ đầu tư đánh giá cao.

Song song với việc chỉ đạo thực hiện thi công các dự án, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty luôn quan tâm đến công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn các khối lượng công việc hoàn thành tại các dự án đang thi công & các dự án đã bàn giao.

**- Các dự án lớn khác đang triển khai thực hiện trong năm 2023:**

+ Tiếp tục triển khai thực hiện công tác chế tạo đường ống áp lực và lắp đặt của dự án Thủy điện Hòa Bình mở rộng, Thủy điện Ialy mở rộng; chế tạo các modules cho Thyssenkrup, công tác lắp đặt cho các dự án Điện đốt rác Bắc Ninh, Công Rạch Mộp, thủy điện Nậm Phak-Lào...

+ Triển khai thực hiện công tác lắp đặt cho các dự án Nhiệt điện Vũng Áng 2, Nhiệt điện Quảng Trạch 1, Điện khí Nhơn Trạch 3&4...

- **Công tác tiếp thị tìm việc làm:**

Trong năm 2023 Công ty đã đàm phán đi đến ký kết một số hợp đồng lớn với tổng giá trị 1.698 tỷ đồng.

- **Công tác an toàn, bảo hộ lao động, đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, bão lụt:**

+ Tất cả người lao động tham gia thi công trên các công trường đều được huấn luyện an toàn lao động qua 3 bước.

+ Công ty đã tổ chức khám sức khỏe hàng năm cho người lao động đúng quy định. Những người làm việc trên cao, trong hầm đều được kiểm tra sức khỏe, nếu đủ điều kiện mới được làm việc.

+ Thực hiện cấp trang bị bảo hộ lao động cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

+ Trên tất cả các công trình đều có đội ngũ an toàn viên chuyên trách.

+ Công ty đã tổ chức thực hiện nghiêm túc pháp lệnh phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường và quy phạm vận hành sử dụng các trang thiết bị, phương tiện, máy móc phục vụ thi công.

5. **Công tác tổ chức sản xuất, thực hiện chế độ chính sách:**

- Tổng số người lao động tính đến ngày 31/12/2023: **1.507** người, trong đó:

+ Nam: **1.406** người

+ Nữ: **101** người

+ Cán bộ quản lý, kỹ sư, kỹ thuật, nghiệp vụ: **306** người

+ Công nhân kỹ thuật các nghề: **1.201** người.

- **Công tác Đào tạo, tuyển dụng:**

+ Năm 2023 tuyển dụng 398 lao động và 43 kỹ sư, kỹ thuật, cử nhân bổ sung cho các đơn vị; Đào tạo, huấn luyện an toàn - Vệ sinh lao động và cấp chứng chỉ theo quy định của pháp luật hiện hành cho 100% lao động làm việc tại các công trường.

- **Công tác tổ chức sản xuất:** Năm 2023 công ty đã thành lập Ban quản lý dự án Nhiệt điện Quảng Trạch 1, Đội công Nhiệt Điện Vũng Áng 2, Đội công trình thủy điện Hoà Bình mở rộng và Đội công trình sửa chữa Hà Nam.

- **Công tác Tổ chức cán bộ:**

. Bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với Ông Võ Đăng Giáp kể từ ngày 01/07/2023.

. Miễn nhiệm Giám đốc Chi Nhánh CTCP Lilama 10 - Nhà máy Chế tạo thiết bị và kết cấu thép tại Hà Nam đối với Ông Nguyễn Xuân Giang đồng thời bổ nhiệm ông Đỗ Văn Cửu giữ chức vụ Giám đốc chi nhánh từ 19/07/2023.

. Bổ nhiệm lại Giám đốc Chi Nhánh CTCP Lilama 10 tại Gia Lai đối với Ông Ninh Văn Đức và Giám đốc Trung tâm tư vấn thiết kế đối với ông Phạm Thanh Sơn.

. Bổ nhiệm lại 01 phó phòng tài chính - kế toán Công ty.

- **Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động:** Các cấp lãnh đạo Công ty đặc biệt quan tâm đến công tác chăm lo đến đời sống người lao động, đảm bảo sức khỏe, có đủ việc làm, có thu nhập ổn định để người lao động yên tâm công tác. Công ty đã thực hiện thanh toán tiền lương, tiền thưởng đến tận tay người lao động đúng kỳ hạn, trích nộp BHXH và mua BHYT, BHTN cho 100% người lao động làm việc theo đúng quy định của Nhà nước. Giải quyết kịp thời các chế độ trợ cấp, ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hưu trí, tử tuất.... 100% công nhân được tuyển dụng đã ký hợp đồng lao động. Năm 2023 Công ty đã thực hiện tốt các Nội quy, Quy chế của Công ty đã đề ra.

Công ty đã sử dụng có hiệu quả Quỹ khen thưởng, Quỹ từ thiện, Quỹ phúc lợi; Người lao động bị ốm đau, tai nạn hoặc thân nhân gia đình gặp hoạn nạn đều được sự quan tâm thăm hỏi chia sẻ của Công ty cũng như của tổ chức Công đoàn.

Thường xuyên phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất, phấn đấu hoàn thành nhiều hạng mục trên các công trình lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn và các sự kiện trọng đại của Đất nước tổ chức các hoạt động từ thiện, đền ơn đáp nghĩa,

...

#### **6. Công tác khác:**

- Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Công ty đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2023.

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024.**

### **1. Nhận định thuận lợi và khó khăn năm 2024.**

#### **a. Khó khăn năm 2024.**

- Theo đánh giá chung, tình hình kinh tế vĩ mô đã có dấu hiệu phục hồi tăng trưởng nhưng với tốc độ chậm.

- Quá trình toàn cầu hóa và tự do thương mại làm xuất hiện thêm nhiều đối thủ mới, tính cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt.

**b. Thuận lợi năm 2024.**

- Công ty nhận được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của các cấp lãnh đạo, đặc biệt là Tổng công ty Lilama.

- Công ty có mối quan hệ tốt với các đối tác trong nước và nước ngoài, được chủ đầu tư đánh giá cao.

- Công ty có đội ngũ kỹ sư, công nhân kỹ thuật lành nghề, có tinh thần trách nhiệm. Chính đội ngũ lao động này là nền tảng sức mạnh cho những thành công của LILAMA10.

**2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	1.000,0	
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.000,0	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	19,0	
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	29,0	
5	Thu nhập bình quân CBNV/tháng	Tr.Đồng	12,0	
7	Cổ tức	%	5-10 %	

(Biểu 03 kèm theo)

**3. Kế hoạch đầu tư năm 2024:**

Năm 2024 tiếp tục đầu tư xây dựng Tòa nhà Lilama10- Giai đoạn II và đầu tư tăng cường thiết bị phục vụ thi công, nâng cao năng lực hoạt động của Công ty:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2024	Ghi chú
1	Đầu tư (tỷ đồng)	236,5	

(Biểu 04 kèm theo)

**4. Các giải pháp thực hiện kế hoạch:**

Để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 thắng lợi, Công ty đề ra một số giải pháp chính sau:

- Tiếp tục thi công, hoàn thiện các công trình đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ, hiệu quả các dự án đã được ký kết.

- Quản lý dự án chặt chẽ, hiệu quả nhằm giảm chi phí phát sinh, tiết kiệm sử dụng nguyên nhiên liệu.

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm không những trong nước mà cả ở nước ngoài để đảm bảo đủ việc làm, ổn định cho người lao động trong Công ty.

- Nâng cao hơn nữa ý thức người lao động về việc chấp hành kỷ luật lao động về công tác an toàn, vệ sinh môi trường. Tăng cường đội ngũ cán bộ kỹ sư kỹ thuật làm công tác an toàn, bổ sung các trang thiết bị dụng cụ an toàn cho người lao động. Đồng thời có các biện pháp xử lý kỷ luật các cá nhân và tập thể vi phạm quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường.

- Nâng cao chất lượng sản phẩm: xây dựng hệ thống kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm, tăng cường đội ngũ cán bộ QA/QC, quán triệt đến người lao động về tầm quan trọng của việc đảm bảo và nâng cao chất lượng sản phẩm... để từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ của Công ty.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp chuyên nghiệp, thân thiện thể hiện qua các giá trị như: trang phục làm việc, môi trường làm việc, thái độ giao tiếp, cân bằng các mối quan hệ trong đối nội và đối ngoại, các tiêu chuẩn trong công việc...

- Tăng cường công tác quản lý: Nhân sự, phương tiện dụng cụ, máy móc thi công, tài chính, kinh tế - kỹ thuật, giao khoán... Đặc biệt triệt để thực hiện công tác giao khoán đến tận các tổ (đội) sản xuất, cơ chế khoán, phân phối tiền lương gắn với hiệu quả công việc.

- Tiếp tục xây dựng đội ngũ người lao động có tay nghề cao, tác phong chuyên nghiệp và tạo cơ chế động viên, khuyến khích những lao động giỏi để đảm bảo người lao động yên tâm cống hiến cho Công ty, thực hiện tốt các dự án.

- Đào tạo, đào tạo lại và đào tạo nâng cao cho người lao động, chú trọng và tăng cường hơn nữa đến đào tạo chuyên sâu, nâng cao về ngoại ngữ, đặc biệt là đào tạo tiếng Anh cho cán bộ kỹ sư kỹ thuật.

- Đầu tư chiều sâu để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh.

- Nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, sức cạnh tranh để từng bước xây dựng thương hiệu LILAMA 10 trở thành thương hiệu mạnh của khu vực.

- Từng bước nâng cấp Nhà máy cơ khí chế tạo thiết bị Hải Dương để đa dạng hóa sản phẩm và phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2024 của Công ty, HĐQT báo cáo và xin ý kiến Đại hội.

**Nơi nhân:**

- Cổ đông;
- Lưu HĐQT;

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *MLV*



*Trang 7/7*  
CHỦ TỊCH HĐQT  
*Dặng Văn Long*

CHI TIẾT GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG VÀ DOANH THU  
Năm 2023

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Tên các công trình, dự án	Kế hoạch năm 2023		Thực hiện năm 2023		Ghi chú
		Giá trị sản lượng	Giá trị doanh thu	Giá trị sản lượng	Giá trị doanh thu	
1	2	3	4	5	7	9
1	Nhiệt điện Sông Hậu 1	3,120	73,748	3,120	55,778	
2	Cho thuê tòa nhà Lilama10	30,000	30,000	35,504	37,394	
3	Lọc dầu Long Sơn	-	79,465	-	79,465	
4	Nhà máy nước thải Yên Xá	5,335	49,546	5,635	47,788	
5	Thủy điện Hòa Bình MR gói xây lắp	14,832	10,000	15,000	-	
6	Thủy điện Hòa Bình MR gói chế tạo ĐOAP	167,202	142,000	167,202	121,776	
8	Thủy điện Ialy MR gói xây lắp	120,250	72,150	120,250	74,796	
9	Thủy điện Ialy MR gói chế tạo ĐOAP	24,096	65,105	24,096	65,096	
10	Nhiệt điện Vân Phong	28,245	44,713	28,245	25,761	
11	Kênh nổi Đáy Ninh Cơ	40,009	63,001	40,009	58,133	
12	Cống Rạch Gầm	14,507	46,491	14,507	46,491	
13	Nhà máy điện rác Bắc Ninh	68,729	77,175	68,729	77,175	
14	Nhà máy Núi Pháo MR	17,138	27,781	17,138	27,781	
15	Chế tạo modules cho Thyssenkrupp	270,000	70,000	271,510	134,998	
16	Cống Rạch Mọt	48,171	-	48,171	2,599	
17	Nhiệt điện Vũng Áng 2	60,000	-	64,056	10,654	
18	Các công việc khác	88,366	148,824	108,806	182,426	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1,000,000</b>	<b>1,000,000</b>	<b>1,031,979</b>	<b>1,048,112</b>	

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024



**BÁO CÁO THỰC HIỆN ĐẦU TƯ NĂM 2023**

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên dự án	Tổng mức Đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2023				Thực hiện năm 2023					Ghi chú
			Tổng số	Vốn TDTM	Vốn tự có	Nguồn vốn khác	Tổng số	Vốn TDTM	Vốn tự có	Nguồn vốn khác	% TH so với KH	
A	B	1	4	5	6	7	8	9	10	11	12	F
I	Xây dựng cơ bản	350,000,000,000	200,000,000,000	140,000,000,000	60,000,000,000		0		0		0.00%	
1	Tòa nhà Lilama 10 giai đoạn 2	350,000,000,000	200,000,000,000	140,000,000,000	60,000,000,000		-		-			
II	Máy móc thiết bị, phương tiện vận tải	76,500,000,000	76,500,000,000	53,550,000,000	22,950,000,000		28,839,109,445	-	28,839,109,445			
1	Xe nâng người dạng cần (40-43m) (01 cái)	2,800,000,000	2,800,000,000	1,960,000,000	840,000,000							
2	Máy phát điện 125 KVA (02 cái)	1,000,000,000	1,000,000,000	700,000,000	300,000,000		700,000,000		700,000,000			
3	Máy phay giường chiều dài bàn ≥ 6m (01 cái)	5,000,000,000	5,000,000,000	3,500,000,000	1,500,000,000		5,000,000,000		5,000,000,000			
4	Máy khoan đầu dầm CNC 3 đầu, Max H900 (01 cái)	2,500,000,000	2,500,000,000	1,750,000,000	750,000,000							
5	Máy khoan CNC 2 đầu (01 cái)	2,500,000,000	2,500,000,000	1,750,000,000	750,000,000							
6	Xe nâng hàng 10-15 tấn (01 cái)	2,600,000,000	2,600,000,000	1,820,000,000	780,000,000		2,611,111,111		2,611,111,111			
7	Máy ép thủy lực 1000 tấn (01 cái)	3,800,000,000	3,800,000,000	2,660,000,000	1,140,000,000							
8	Máy tiện đứng bàn (01 cái)	5,000,000,000	5,000,000,000	3,500,000,000	1,500,000,000							
9	Máy tiện ngang CNC (01 cái)	5,000,000,000	5,000,000,000	3,500,000,000	1,500,000,000							
10	Cầu bánh lốp 50 tấn (05 cái)	27,500,000,000	27,500,000,000	19,250,000,000	8,250,000,000		10,404,368,704		10,404,368,704			2 cầu 70T
11	Xe tự hành 10 , 15 tấn (02 cái)	3,600,000,000	3,600,000,000	2,520,000,000	1,080,000,000		5,879,629,630		5,879,629,630			
12	Máy cắt laser 6kw (01 cái)	5,000,000,000	5,000,000,000	3,500,000,000	1,500,000,000		4,244,000,000		4,244,000,000			
13	Máy khác	10,200,000,000	10,200,000,000	7,140,000,000	3,060,000,000							
	<b>Cộng I+II+III</b>	<b>426,500,000,000</b>	<b>276,500,000,000</b>	<b>193,550,000,000</b>	<b>82,950,000,000</b>		<b>28,839,109,445</b>	<b>-</b>	<b>28,839,109,445</b>		<b>10.43%</b>	

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10



CHỦ TỊCH H.Đ.Đ.T  
Đặng Văn Long

## CHI TIẾT KẾ HOẠCH GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG VÀ DOANH THU

Năm 2024

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Tên các công trình, dự án	Giá trị sản lượng	Giá trị doanh thu	Ghi chú
1	2	3	4	5
1	Thủy điện Hòa Bình MR gói xây lắp	160,000	264,483	
2	Thủy điện Hòa Bình MR gói chế tạo ĐOAP	56,518	129,888	
3	Thủy điện Ialy MR gói xây lắp	100,000	100,000	
4	Chế tạo modules cho Thyssenkrupp	200,000	200,000	
5	Thủy điện Nậm Phak	34,000	23,800	
6	Cống Rạch Mọp	2,599	48,171	
7	Nhiệt điện Vũng Áng 2	150,917	100,000	
8	Nhiệt điện Quảng Trạch 1	100,000	50,000	
9	Điện khí Nhơn Trạch 3&4	100,000	50,000	
10	Cho thuê tòa nhà Lilama 10	30,000	30,000	
11	Công việc khác	65,965	3,658	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1,000,000</b>	<b>1,000,000</b>	

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024





DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ KẾ HOẠCH NĂM 2024

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	KC-HT	Năng lực thiết kế	TMDT	Lấy kế thực hiện từ khởi công	Kế hoạch năm 2024					Ghi chú	
								Tổng số	Vốn nhà nước	Vốn nước ngoài	Vốn TDTM	Vốn tự có		Nguồn vốn khác
1	A	B	C	D	E	1	2	6	7	8	9	10	11	F
I	Xây dựng cơ bản					350,000,000,000		200,000,000,000			140,000,000,000	60,000,000,000		
1	Tòa nhà Lilama 10 giai đoạn 2		Tòa nhà Lilama 10, Tổ Hữu, Trung Văn, Nam Từ Liêm, HN			350,000,000,000		200,000,000,000			140,000,000,000	60,000,000,000		Nghị quyết số 274/NQ-HĐQT ngày 10/7/2017 của HĐQT TCT Lắp máy Việt Nam
II	Máy móc thiết bị, phương tiện vận tải					36,500,000,000		36,500,000,000			25,550,000,000	10,950,000,000		
1	Máy ép thủy lực 1000 tấn 600 ÷ 1000 tấn (01 cái)					3,800,000,000		3,800,000,000			2,660,000,000	1,140,000,000		
2	Máy tiện đứng bàn mâm có đường kính ≥ 2m (01 cái)					5,000,000,000		5,000,000,000			3,500,000,000	1,500,000,000		
3	Máy tiện ngang băng dài ≥ 3m (01 cái)					5,000,000,000		5,000,000,000			3,500,000,000	1,500,000,000		
4	Máy phay giường (01 cái)					4,500,000,000		4,500,000,000			3,150,000,000	1,350,000,000		
5	Máy cắt thép hình CNC (01 cái)					8,000,000,000		8,000,000,000			5,600,000,000	2,400,000,000		
6	Máy khác					10,200,000,000		10,200,000,000			7,140,000,000	3,060,000,000		
TỔNG CỘNG: I+II						386,500,000,000		236,500,000,000			165,550,000,000	70,950,000,000		

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T  
Đặng Văn Long



LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)

**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA10, JSC)**

Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Vãn,  
Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Tel: 0243.8649584

Fax: 0243.8649581

Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015

ISO 14001:2015

ISO 45001:2018

ASME - "S"; "U"

www.lilama10.com

www.lilama10.com.vn

Số: 14 /LILAMA10/HĐQT

Hà nội, ngày 20 tháng 04 năm 2024

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP LILAMA10 NĂM 2023**

---

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

### **Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA10;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần LILAMA10 năm 2023;

Thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA10, HĐQT Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 như sau:

## PHẦN 1

### HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

#### I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023:

##### *1. Hoạt động của HĐQT :*

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi tham dự họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1	Ông Đặng Văn Long	Chủ tịch	29/29	100%	
2	Ông Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	Thành viên	29/29	100%	
3	Ông Phạm Khắc Tuyên	Thành viên	29/29	100%	
4	Nguyễn Hồng Đăng	Thành viên	29/29	100%	
5	Đặng Hào Quang	Thành viên	29/29	100%	

Năm 2023, HĐQT đã tiến hành 29 buổi họp (trong đó có 07 buổi họp tập trung, 22 buổi họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) để kiểm điểm việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT, giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty; các đề xuất, kiến nghị của Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.

Tại các buổi họp, tất cả các nội dung đưa ra đều được HĐQT Công ty bàn bạc xem xét, quyết định một cách khách quan, dân chủ, cẩn trọng bao gồm:

- Công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
- Chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, tỷ lệ 10%;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm 2023 là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023;
- Phê duyệt và lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam làm đơn vị kiểm toán báo cáo nội bộ năm 2023.
- Xây dựng, sửa đổi và ban hành các quy chế, quy định của Công ty: Năm 2023 HĐQT đã chỉ đạo rà soát và sửa đổi và ban hành 14 quy chế quản trị Công ty.
- Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và miễn nhiệm cán bộ kịp thời, đúng quy định của pháp luật và quy chế Công ty.

- Phối hợp chặt chẽ để giải quyết kịp thời các kiến nghị, đề xuất của Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc, các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền và báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty.

- Công khai minh bạch các hoạt động SXKD, tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan quản lý Nhà nước, các cổ đông thực hiện tốt được chức năng quản lý, giám sát, kiểm tra đối với Công ty.

## **2. Hoạt động giám sát đối với Tổng Giám đốc:**

Trong năm qua HĐQT đã thực hiện việc giám sát đối với Tổng giám đốc qua các công việc chính như sau:

- a- Thực hiện Nghị quyết của HĐQT.
- b- Thực hiện công tác cán bộ.
- c- Ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế thuộc thẩm quyền.
- d- Báo cáo thực hiện kế hoạch tài chính, tín dụng.
- e- Giao khoán và trả lương đối với người lao động.
- f- Thực hiện và quyết toán các dự án đầu tư được HĐQT phê duyệt.
- g- Thực hiện việc chấp hành các quy định của pháp luật, điều lệ, quy chế của Công ty trong điều hành sản xuất kinh doanh.
- h- Thực hiện nghĩa vụ của Công ty với Nhà nước, trách nhiệm với người lao động và với cổ đông.
- i- Các hoạt động giám sát khác theo quy định tại Điều lệ, Quy chế của Công ty.

### **\* Đánh giá Kết quả hoạt động quản lý, điều hành của Tổng giám đốc:**

+ Trong năm qua HĐQT đánh giá cao sự năng động, quyết liệt của Tổng Giám đốc để điều hành Công ty hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD.

+ Năm 2023, trước những thách thức, khó khăn bởi sự cạnh tranh khốc liệt trên thị trường xây lắp, chế tạo cơ khí giữa các doanh nghiệp trong và ngoài nước, áp lực tái cơ cấu của nền kinh tế, đặc biệt là sự chuyển đổi xanh ngành công nghiệp, sự leo thang của cuộc chiến Ukraina gây khó khăn cho nhiều quốc gia trong đó có Việt Nam... nhưng HĐQT Công ty đánh giá Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động của Công ty hết sức linh hoạt, thận trọng; công tác thanh quyết toán thu hồi vốn chuyển biến tích cực, sử dụng nguồn vốn có hiệu quả, đã từng bước tiến vào ngành công nghiệp xanh toàn cầu cụ thể là: Chế tạo mô-đun thiết bị điện phân cho dự án nhà máy sản xuất Hydrogen xanh NEOM tại Ả Rập Xê-Út và 02 module thiết bị điện phân 20MW cho dự án Nhà máy sản xuất hydro xanh tại Casa Grande. Bang Arizona, Hoa Kỳ, đã đóng góp vai trò hết sức quan trọng đưa Công ty hoàn

thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu được nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

- + Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn;
- + Đảm bảo quyền và lợi ích của cổ đông;
- + Thực hiện tốt chế độ, chính sách và quan tâm chăm lo đời sống cho người lao động; tích cực tham gia công tác xã hội;
- + Đóng góp đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước;
- + Tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế của Công ty.

### **3. Kết quả chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2023:**

So với các chỉ tiêu kế hoạch SXKD được Đại hội đồng Cổ đông thông qua, năm 2023 Công ty đã thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu (được chi tiết trong báo cáo kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2023).

#### **\* Một số chỉ tiêu chủ yếu:**

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Kế hoạch năm 2023</b>	<b>Thực hiện năm 2023</b>	<b>Tỷ lệ thực hiện/KH 2023</b>
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	1.000,0	1.032	103,2%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.000,0	1.048,1	104,8%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	19,0	30,0	157,9%
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	29,0	29,9	103,10 %
5	Thu nhập bình quân CBCNV/tháng	Triệu đồng	11,2	12,0	107,1%

### **4. Chế độ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023; Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024 của cán bộ quản lý, điều hành Công ty (Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng):**

#### **4.1. Thực hiện và quyết toán tiền lương, tiền thưởng, thù lao năm 2023:**

Thực hiện quy chế quản lý, phân phối tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với cán bộ quản lý, điều hành Công ty ban hành ngày 05/4/2018 trên cơ sở Nghị định số 53/2016/NĐ - CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ, với kết quả quản lý, điều hành công ty đạt được, HĐQT báo cáo đề nghị Đại hội phê duyệt quyết toán tiền lương, tiền thưởng, thù lao năm 2023 như sau:

**\* Tiền lương:**

Tiền lương của cán bộ quản lý điều hành Công ty năm 2023 được tạm ứng theo quy định, số còn lại được quyết toán và chi trả sau khi được Đại hội thông qua kết quả SXKD năm 2023.

*.Chi tiết:*

TT	Họ tên	Chức vụ	Dự toán tiền lương được ĐHCĐ duyệt (đồng)	Quyết toán tiền lương, đề nghị ĐHCĐ duyệt (đồng)	Đã chi trả tiền lương hàng tháng (đồng)	Còn lại đề nghị thanh toán
1	Đặng Văn Long	Chủ tịch HĐQT	421.200.000	427.838.500	351.485.545	76.352.955
2	Nguyễn Đình Tình	TGD	312.000.000	347.867.727	286.413.182	61.454.545
3	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	TVHĐQT, KTT	252.000.000	267.550.273	221.986.636	45.563.637
4	Võ Đăng Giáp	PTGD	276.000.000	258.491.364	214.960.363	43.531.001
5	Nguyễn Việt Xuân	PTGD	276.000.000	301.150.363	249.156.092	51.994.271
6	Cộng:		1.537.200.000	1.602.898.227	1.324.001.818	278.896.409

\* **Thù lao:** Công ty đã thực hiện chi trả tạm ứng tiền thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách, Ban Kiểm soát không chuyên trách, thư ký HĐQT năm 2023 theo đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số tháng làm việc	Dự toán được ĐHCĐ phê duyệt	Quyết toán thù lao, đề nghị ĐHCĐ duyệt	Thù lao đã chi trả của năm 2023	Còn lại đề nghị Thanh toán
1	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	T/v HĐQT	12	84.240.000	84.240.000	67.392.000	16.848.000
2	Phạm Khắc Tuyên	T/v HĐQT	12	84.240.000	84.240.000	67.392.000	16.848.000
3	Nguyễn Hồng Đăng	TV HĐQT, Thư ký	12	84.240.000	84.240.000	67.392.000	16.848.000
4	Đặng Hào Quang	TVHĐQT	12	84.240.000	84.240.000	67.392.000	16.848.000
5	Vũ Công Trang	TBKS	12	84.240.000	84.240.000	67.392.000	16.848.000
6	Đình Thị Hương Ngọc	T/v BKS	12	50.400.000	50.400.000	40.320.000	10.080.000
7	Nguyễn Thị Thu Phương	T/v BKS	12	50.400.000	50.400.000	40.320.000	10.080.000
	Cộng:			522.000.000	522.000.000	417.600.000	104.400.000

#### 4.2. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024:

a. Kế hoạch tiền lương đối với cán bộ quản lý, điều hành chuyên trách được xác định và trả lương gắn với các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh kế hoạch so với thực hiện của năm trước liền kề, hàng tháng cán bộ quản lý, điều hành được tạm thanh toán bằng 80% của số tiền lương tháng; 20% còn lại được quyết toán và chi trả khi có kết quả SXKD năm 2024 được kiểm toán và ĐHĐCĐ thông qua (theo quy chế tiền lương).

b. Thù lao đối với cán bộ quản lý không chuyên trách: Được trình Đại hội trong báo cáo thù lao HĐQT, BKS, Thụ ký năm 2023 và phương án thù lao năm 2024; Theo đó cán bộ quản lý không chuyên trách được tạm ứng bằng 80%; 20% còn lại được quyết toán và chi trả khi có **kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024** theo quy chế của Công ty. Chi tiết xác định quỹ tiền lương và thù lao năm 2024 theo báo cáo, kính trình Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT thực hiện theo Quy chế của Công ty.

## **II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024:**

- Đầu tư các nguồn lực nhằm phát triển ngành nghề kinh doanh chính là EPC, xây lắp và ngành cơ khí chế tạo theo xu hướng công nghiệp xanh trong bối cảnh khách hàng yêu cầu ngày càng cao về phát triển bền vững và Việt Nam đã cam kết đưa phát thải ròng về 0 vào năm 2050. Đây là những dự án được Chính phủ ưu tiên phát triển và chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong cơ cấu nguồn.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản trị, trên cơ sở đó tạo điều kiện cho việc điều hành SXKD kịp thời, bám sát với tình hình thị trường, đạt hiệu lực, hiệu quả.

- Rà soát sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống các văn bản Quy chế quản lý và các quy định nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Các văn bản phải thể hiện được tính linh hoạt trong chỉ đạo điều hành, đáp ứng kịp thời yêu cầu của SXKD phù hợp tình hình thực tế; là chuẩn mực trong đánh giá, giám sát mọi hoạt động của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát thường xuyên việc tuân thủ các chế độ chính sách của Nhà nước, Điều lệ của Công ty cũng như các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT, giám sát công tác thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

- Giải quyết kịp thời các kiến nghị, đề xuất của Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đi đôi với việc triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong SXKD.

- Chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ thực hiện khoán đúng, khoán đủ nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất, tăng lợi nhuận từng bước tích lũy nguồn tài chính. Chỉ đạo các đơn vị sản xuất thực hiện quyết liệt công tác thu hồi vốn, tuyệt đối tránh không để xảy ra các trường hợp nợ xấu.

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí SXKD, chi phí đầu tư, nguồn vốn đủ mạnh nhằm phục vụ SXKD.
- Đầu tư hợp lý, có trọng điểm phù hợp với năng lực tài chính. Trong đó tiếp tục triển khai đầu tư dự án Tòa nhà Lilama 10- Giai đoạn II.
- Tiếp tục tìm kiếm cơ hội thoái vốn đầu tư tại Công ty cổ phần BV invest.
- Tiếp tục tìm kiếm ứng viên thành viên HĐQT độc lập.
- Đôn đốc giải quyết các kiến nghị của cấp có thẩm quyền, của cổ đông hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty.

### **III. KẾT LUẬN:**

Năm 2023 là năm có nhiều khó khăn, thách thức lớn, sự chuyển đổi mạnh mẽ sang lĩnh vực công nghiệp xanh, sự suy giảm kinh tế thế giới cũng như những biến động bất thường của thị trường tài chính - tiền tệ toàn cầu. Trong bối cảnh rất đặc biệt đó, nhờ có nỗ lực phấn đấu, quyết tâm của tập thể ban lãnh đạo và toàn thể người lao động, sự tin tưởng, đồng hành, ủng hộ của Quý vị cổ đông, năm 2023 Công ty đã nỗ lực làm việc để hoàn thành cơ bản mọi nhiệm vụ được cổ đông tín nhiệm giao phó.

Thay mặt Ban lãnh đạo Công ty, tôi xin chân thành cảm ơn sự đóng góp to lớn, hiệu quả của Quý vị Cổ đông trong nhiệm kỳ vừa qua và mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm của Quý vị để Công ty Cổ phần LILAMA 10 của chúng ta vượt qua những khó khăn thách thức, tiếp tục duy trì ổn định để phát triển.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

**Nơi nhận:**

- Quý Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *12/24*



CHỦ TỊCH H.Đ.QUẢN TRỊ

*Dương Văn Long*





LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẬP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA10, JSC)**  
Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn,  
Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.  
Tel: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581  
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015  
ISO 14001:2015  
ISO 45001:2018  
ASME - "S"; "U"  
www.lilama10.com  
www.lilama10.com.vn

Số: 15/BC-LILAMA10-BKS

Hà nội, ngày 24 tháng 04 năm 2024

## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 10**

*Thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 10, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát. Căn cứ thực tế kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo Tài chính của Công ty Cổ phần LILAMA 10 năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY. Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông một số nội dung chủ yếu sau:*

### **I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023**

#### **1. Tình hình chung:**

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần LILAMA 10 hiện có 03 thành viên:

- |                            |                         |
|----------------------------|-------------------------|
| - Ông Vũ Công Trang        | - Trưởng ban Kiểm soát. |
| - Bà Nguyễn Thị Thu Phương | - Kiểm soát viên.       |
| - Bà Đinh Thị Hương Ngọc   | - Kiểm soát viên.       |

Ban Kiểm soát hoạt động theo quy chế, tuân thủ đúng các quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty cổ phần LILAMA 10.

#### **2. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023:**

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã thực hiện các công tác sau:

- Xem xét, đánh giá báo cáo tài chính năm 2022 (đã được kiểm toán) của Công ty và lập Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 10 thông qua ngày 22/4/2023;
- Tổ chức lập kế hoạch công tác năm 2023 của Ban kiểm soát và bám sát kế hoạch công tác đã lập để triển khai thực hiện nhiệm vụ;
- Tổ chức 04 cuộc họp Ban kiểm soát theo định kỳ để phân công công tác giữa các Kiểm soát viên; trao đổi, thống nhất các nội dung liên quan đến phạm vi nhiệm vụ của Ban Kiểm soát, đồng thời xem xét, đánh giá báo cáo tài chính quý và năm 2023 của Công ty;

- Tổ chức giám sát, xem xét tính phù hợp tại các quyết định của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT Công ty trong năm 2023;

- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan;

- Tham dự các cuộc họp HĐQT, cuộc họp giao ban của Công ty để nắm bắt thông tin về công tác quản trị điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như tình hình kết quả hoạt động, tình hình tài chính của Công ty;

- Tham gia đóng góp ý kiến trong việc sửa đổi và ban hành Điều lệ và một số quy chế nội bộ của Công ty;

- Tiếp tục tham gia giám sát việc thực hiện Đề án tái cấu trúc của Công ty theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt;

- Tham gia các đoàn công tác của Công ty tại các công trình nhằm nắm bắt những thuận lợi, khó khăn và tình hình thi công thực tế;

- Tham dự các lớp đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ do các cơ quan, đơn vị quản lý Nhà nước tổ chức;

- Thực hiện các báo cáo giám sát định kỳ theo đúng quy định.

### 3. Lương và thù lao của các Kiểm soát viên năm 2023:

Việc chi trả lương và thù lao cho các Kiểm soát viên năm 2023 đã được Công ty thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 22/4/2023 và các văn bản pháp luật hiện hành:

- Trường Ban kiểm soát được trả lương theo quy chế về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Người quản lý Công ty. Chi tiết lương thực hiện năm 2023 như sau:

TT	Họ tên	Chức vụ	DT tiền lương ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	QT tiền lương đề nghị ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	Đã chi trả (đồng)	Ghi chú
1	Vũ Công Trang	Trưởng BKS	84.240.000	84.240.000	67.392.000	
<b>Tổng cộng</b>			<b>84.240.000</b>	<b>84.240.000</b>	<b>67.392.000</b>	

- Kiểm soát viên được trả thù lao bằng 20% mức lương của Kế toán trưởng. Chi tiết thù lao thực hiện năm 2023 như sau:

TT	Họ tên	Chức vụ	DT thù lao ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	QT thù lao đề nghị ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	Đã chi trả (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thu Phương	KSV	50.400.000	50.400.000	40.320.000	

TT	Họ tên	Chức vụ	DT thù lao ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	QT thù lao đề nghị ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	Đã chi trả (đồng)	Ghi chú
2	Đinh Thị Hương Ngọc	KSV	50.400.000	50.400.000	40.320.000	
Tổng cộng			100.800.000	100.800.000	80.640.000	

## II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2023

### 1. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023:

Năm 2023, trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn, thách thức. Tuy nhiên, với tất cả sự nỗ lực, cố gắng cùng sự đoàn kết nội bộ của tập thể Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ, nhân viên, người lao động, Công ty cổ phần Lilama 10 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh: Các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận đều hoàn thành và vượt mức kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao. Đảm bảo việc làm và thụ nhập ổn định cho người lao động trong Công ty.

Các chỉ tiêu kết quả SXKD năm 2023 của Công ty cổ phần LILAMA 10 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % so KH
1	Doanh thu thuần	Tỷ VNĐ	1.000,00	1.048,11	104,81%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	19,00	30,02	158,02%
3	Nộp ngân sách	Tỷ VNĐ	29,00	29,90	103,10%
4	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	1,90	2,864	150,76%
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ	%	19,21	30,36	158,02%
6	Tỷ lệ cổ tức	%	5-10	Trình ĐHĐCĐ	
7	TN bình quân người LĐ	Tr.đ/tháng	11,20	12,00	107,1%

### 2. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2023:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	TÊN DỰ ÁN	Năm 2023			Ghi chú
		KH	Thực hiện	% HT	
I	Dự án, hạng mục xây dựng cơ bản	200,00	0,00	0,0%	
1	Tòa nhà Lilama 10 - giai đoạn 2	200,00	0,00		
II	Dự án mua sắm máy móc, thiết bị	76,50	28,84	37,7%	
1	Xe nâng người dạng cần (40-43m) (01 cái)	2,80			

STT	TÊN DỰ ÁN	Năm 2023			Ghi chú
		KH	Thực hiện	% HT	
2	Máy phát điện 125 KVA (02 cái)	1,00	0,70		
3	Máy phay giường chiều dài $\geq 10m$ (01 cái)	5,00	5,00		
4	Máy khoan đầu dầm CNC 3 đầu, Max H900 (01 cái)	2,50			
5	Máy khoan CNC 2 đầu (01 cái)	2,50			
6	Xe nâng hàng 10-15 tấn (02 cái)	2,60	2,61		
7	Máy ép thủy lực 1000 tấn (01 cái)	3,80			
8	Máy tiện đứng bàn (01 cái)	5,00			
9	Máy tiện ngang (01 cái)	5,00			
10	Cầu bánh lốp 50 tấn (05 cái)	27,50	10,40		
11	Xe tự hành 10-15 tấn (02 cái)	3,60	5,88		
12	Máy cắt laser 6kw (01 cái)	5,00	4,24		
13	Máy khác	10,20			

Căn cứ tình hình thực tế, tiến độ thi công tại các công trình, một số hạng mục đầu tư chưa được triển khai do chưa thực sự cấp thiết. Kế hoạch đầu tư các hạng mục này sẽ được chuyển tiếp và triển khai khi có nhu cầu vào thời điểm thích hợp.

### 3. Tình hình tài chính năm 2023:

Theo ý kiến của Ban kiểm soát, số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, cũng như kết quả hoạt động SXKD và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật liên quan.

#### 3.1. Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính: đồng

KHOẢN MỤC	Tại 31/12/2023	Tại 31/12/2022	% Tăng (+), giảm (-)
<b>I. TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>1.267.267.647.071</b>	<b>1.044.503.378.345</b>	<b>21,33%</b>
<b>1. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>1.080.416.816.702</b>	<b>864.401.919.698</b>	<b>24,99%</b>
- Tiền và các khoản tương đương tiền	471.085.946.348	310.671.259.777	51,63%
- Các khoản phải thu ngắn hạn	319.903.005.234	406.186.511.314	-21,24%
+ Phải thu ngắn hạn khách hàng	281.508.777.469	347.117.368.261	-18,90%

KHOẢN MỤC	Tại 31/12/2023	Tại 31/12/2022	% Tăng (+), giảm (-)
+ Trả trước cho người bán ngắn hạn	471.085.946.348	65.629.855.829	-27,32%
- Hàng tồn kho	227.686.040.419	6.987.058.221	69,20%
+ Chi phí SXKD dở dang	224.223.396.504	134.566.146.823	72,04%
- Tài sản ngắn hạn khác	11.741.824.701	130.332.963.391	-9,51%
<b>2. Tài sản dài hạn</b>	<b>186.850.830.369</b>	<b>180.101.458.647</b>	<b>3,75%</b>
- Các khoản phải thu dài hạn			
- Tài sản cố định	103.198.762.474	94.398.855.388	9,32%
- Bất động sản đầu tư	55.371.274.270	57.421.809.634	-3,57%
- Tài sản dở dang dài hạn			
- Đầu tư tài chính dài hạn	28.280.793.625	28.280.793.625	0,00%
- Tài sản dài hạn khác			
<b>II. TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>1.267.267.647.071</b>	<b>1.044.503.378.345</b>	<b>21,33%</b>
<b>1. Nợ phải trả</b>	<b>998.725.602.938</b>	<b>789.297.835.074</b>	<b>26,53%</b>
- Nợ ngắn hạn	581.301.486.513	555.698.780.219	4,61%
+ Phải trả người bán ngắn hạn	186.831.868.004	169.189.141.364	10,43%
+ Người mua trả tiền trước ngắn hạn	122.081.465.484	138.965.384.129	-12,15%
+ Phải trả người LĐ	30.206.359.853	21.292.371.607	41,86%
+ Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	100.908.191.115	136.174.932.800	-25,90%
- Nợ dài hạn	417.424.116.425	233.599.054.855	78,69%
+ Phải trả người bán dài hạn			
+ Người mua trả tiền trước dài hạn	303.647.255.558	149.480.033.879	103,14%
+ DT chưa thực hiện dài hạn	47.815.466.250	49.218.365.014	-2,85%
+ Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	5.081.987.879	4.853.072.023	4,72%
<b>2. Vốn Chủ sở hữu</b>	<b>268.542.044.133</b>	<b>255.205.543.272</b>	<b>5,23%</b>
Vốn chủ sở hữu	268.542.044.133	255.205.543.272	5,23%

### 3.2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2023	Năm 2022	% Tăng (+), giảm (-)
1. Doanh thu thuần	1.048.111.999.761	1.035.895.432.262	1,18%
2. Giá vốn hàng bán	1.006.111.999.761	998.029.321.566	0,81%
3. Lợi nhuận gộp	42.103.990.332	37.866.110.696	11,19%
4. Chi phí tài chính	8.368.231.057	7.744.455.515	8,05%
5. Chi phí quản lý doanh nghiệp	21.645.465.839	19.532.110.157	10,82%
6. Lợi nhuận thuần hoạt động KD	27.759.382.092	18.464.382.133	50,34%
7. Lợi nhuận khác	2.264.375.504	1.189.508.561	90,36%
8. Tổng lợi nhuận trước thuế	30.023.756.596	19.653.890.694	52,76%

### 3.3. Báo cáo cơ cấu Vốn Điều lệ và Vốn đầu tư

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 11 ngày 07 tháng 07 năm 2022, vốn đầu tư và vốn điều lệ của Công ty đều là 98.900.000.000 VND. Tại ngày 31/12/2023, vốn điều lệ đã được các cổ đông góp đủ và có cơ cấu vốn như sau:

Đơn vị tính: đồng

CỔ ĐÔNG	Vốn đã góp			
	31/12/2023	Tỷ lệ %	31/12/2022	Tỷ lệ %
Tổng công ty Lắp máy Việt Nam- CTCP	35.604.000.000	36	35.604.000.000	36
Các cổ đông khác	63.296.000.000	64	63.296.000.000	64
<b>Tổng cộng</b>	<b>98.900.000.000</b>	<b>100</b>	<b>98.900.000.000</b>	<b>100</b>

### 3.4. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2023:

Năm 2023, tuy gặp rất nhiều khó khăn nhưng với sự nỗ lực và quyết tâm cao, Công ty cổ phần Lilama 10 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh với những kết quả khả quan, các chỉ tiêu thực hiện đều hoàn thành và vượt mức so với kế hoạch đã được ĐHCĐ thông qua, đảm bảo tỷ lệ chia cổ tức, đáp ứng được sự kỳ vọng của các cổ đông:

- Doanh thu thuần năm 2023 của Công ty là 1.048,11 tỷ đồng đạt 104,81% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế là 30,023 tỷ đồng đạt 158,02% kế hoạch.
- Vốn chủ sở hữu/Vốn điều lệ là 2,72: cho thấy hiệu quả SXKD của Công ty được duy trì và tăng trưởng qua các năm (năm 2021 đạt 2,54, năm 2022 đạt 2,58 lần).

- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu là 3,72 lần: (tỷ lệ này là khá cao so với năm 2022 là 3,09 lần) là do nguồn vốn của Công ty chủ yếu là các khoản tạm ứng của khách hàng để thực hiện thi công các công trình chiếm 42,6% tổng số nợ phải trả. Các khoản nợ phải trả khác như phải trả người lao động (giảm 41,86%), phải trả người bán (tăng 10,43%), vay và nợ thuê tài chính (giảm 25,90%). Công ty cần có các giải pháp phù hợp để duy trì sự ổn định, bảo toàn và phát triển vốn, cố gắng đưa hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu về ngưỡng an toàn.

- Chi phí tài chính của Công ty là 8,37 tỷ đồng, trong đó:

+ Phân xác định lỗ do chênh lệch tỷ giá phát sinh và đánh giá lại các khoản ngoại tệ cuối kỳ là 0,067 tỷ đồng.

+ Chi phí lãi vay là 8,301 tỷ đồng (tăng so với cùng kỳ năm 2022 là 6,831 tỷ đồng và bằng 0,79% doanh thu được đánh giá là khá thấp cho thấy Công ty đang sử dụng hiệu quả các nguồn vốn khác không phải chịu chi phí lãi vay;

- Chi phí QLDN là 21,645 tỷ đồng;

- Lợi nhuận khác của Công ty là 2,264 tỷ đồng (tăng 90,36% so với cùng kỳ năm 2022)

- Lợi nhuận gộp/Doanh thu là 4,02% (tăng 11,19% so với cùng kỳ của năm 2022).

- Lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ của Công ty đạt 30,36%;

- Lợi nhuận trước thuế/vốn chủ sở hữu đạt 11,18%

- Các khoản phải thu ngắn hạn của Công ty là 319,9 tỷ đồng, chiếm 30,52% doanh thu và 29,61% tài sản ngắn hạn cùng kỳ. Công ty đã rất sát sao trong công tác thu hồi nợ, tuy nhiên vẫn cần tiếp tục duy trì và tăng cường công tác này thường xuyên để tránh rủi ro phát sinh các khoản nợ xấu. Đồng thời, định kỳ đánh giá, phân loại và trích lập dự phòng theo quy định.

- Hàng tồn kho là 227,7 tỷ đồng, trong đó chi phí SXKD dở dang là 224,2 tỷ đồng; nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tồn kho là 3,46 tỷ đồng: Công ty cần tích cực công tác nghiệm thu, thanh quyết toán để thu hồi vốn, giảm giá trị hàng tồn kho. Đồng thời, rà soát phân bổ chi phí kịp thời và đầy đủ, xác định chính xác khối lượng dở dang nhằm giảm thiểu rủi ro mất cân đối tại các công trình. Mặt khác, trong điều kiện giá cả leo thang như hiện nay, Công ty cần tính toán kỹ lưỡng, dự báo, đánh giá và thật cẩn trọng trong kiểm soát rủi ro do trượt giá nhiên, nguyên vật liệu...

- Lượng tiền, các khoản tương đương tiền cuối kỳ là 471,09 tỷ đồng.

### **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC**

1. Công tác quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc

1.1. Hội đồng quản trị.

Trong năm 2023, HĐQT đã tiến hành 29 cuộc họp (trong đó có 07 buổi họp trực tiếp và 22 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) nhằm kiểm điểm, đánh giá tình hình

sản xuất kinh doanh của Công ty, việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Theo đó, những nội dung chính đã được HĐQT chỉ đạo và giám sát thực hiện như sau:

- Đã hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo thường niên, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và các báo cáo, công bố thông tin khác theo quy định của pháp luật hiện hành;
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 22/4/2023;
- Đã chỉ đạo việc phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022 (tỷ lệ 10% bằng tiền mặt);
- Đã chỉ đạo và quyết định lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023;
- Giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2023.
- Tiếp tục triển khai việc thoái vốn đầu tư của Lilama 10 tại Công ty cổ phần đầu tư xây dựng LILAMA (nay là Công ty Cổ phần BV Invest);
- Đã chỉ đạo công tác rà soát các quy chế, quy định không còn phù hợp; ban hành mới và sửa đổi, bổ sung một số quy chế nội bộ của Công ty;
- Kịp thời giải quyết các kiến nghị, đề xuất của Ban Kiểm soát cũng như các vấn đề phát sinh khác thuộc thẩm quyền và báo cáo cấp có thẩm quyền đối với các vấn đề cần phải báo cáo;

HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền, đã đưa ra được định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời, đồng thời đảm bảo tính minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát, do đó Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao.

Các cuộc họp HĐQT đều có Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT làm cơ sở cho Ban TGD triển khai thực hiện.

## **1.2. Tổng giám đốc:**

Hoạt động của Công ty trong năm 2023 đã được TGD chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện trên cơ sở Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và Điều lệ Công ty. Theo đó:

- Đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện các giải pháp theo đúng chức năng, nhiệm vụ nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD tháng, quý, năm mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đã thông qua;



- Đã tích cực trong công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm để đảm bảo sản lượng của năm 2023 và các năm tiếp theo;
- Đã chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác giao khoán, nâng cao năng suất lao động, tổ chức thi công các công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng;
- Đã chỉ đạo triển khai thực hiện việc ban hành mới và sửa đổi, bổ sung Điều lệ cùng một số quy chế nội bộ của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT;
- Đã chỉ đạo, tổ chức công tác lập báo cáo tài chính, quyết liệt trong quản lý và thu hồi vốn; tiếp tục đánh giá, trích lập dự phòng và xử lý nợ theo quy định;
- Đã chỉ đạo Quản lý và sử dụng có hiệu quả các tài sản của Công ty, phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể trong Công ty đảm bảo các chế độ, chính sách cho người lao động;
- Đã thực hiện và chấp hành đầy đủ nghĩa vụ của Công ty tại các báo cáo, kiến nghị của cơ quan quản lý Nhà nước như cơ quan thuế cũng như của cổ đông Tổng công ty Lilama.

Nhìn chung, TGD và Ban lãnh đạo trong năm 2023 đã rất nỗ lực điều hành các hoạt động của Công ty thực sự hiệu quả, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế, qua đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty

## **2. Quan hệ phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc với Ban kiểm soát**

HĐQT và Ban TGD Công ty đã phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tại Công ty theo quy định. HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý đã nhiệt tình cung cấp thông tin liên quan đầy đủ, rõ ràng theo yêu cầu kiểm soát.

Ban kiểm soát được mời tham dự các phiên họp thường kỳ của HĐQT, các cuộc họp giao ban tuần, quý của Công ty và tham gia đóng góp ý kiến tại các cuộc họp này.

Trong năm 2023, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của các cổ đông liên quan đến việc quản lý, điều hành Công ty của HĐQT và Ban TGD.

## **3. Kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc**

Nhận định kinh tế năm 2024 sẽ còn nhiều khó khăn, thị trường công việc ngày càng hạn hẹp và nhiều sự cạnh tranh. Do đó, đề nghị HĐQT và Ban TGD chỉ đạo:

- Công ty cần tiếp tục duy trì ổn định sản xuất kinh doanh, đảm bảo ổn định công ăn việc làm cho người lao động toàn Công ty;
- Đảm bảo chất lượng, tiến độ thi công các công trình, củng cố vững chắc thương hiệu Lilama 10 đối với các chủ đầu tư và đối tác kinh doanh;
- Nâng cao trình độ, năng lực thi công và chất lượng nguồn nhân lực, có các chế độ hợp lý đối với người lao động để họ thực sự yên tâm làm việc và cống hiến cho Công ty;

- Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách trên cơ sở bám sát các quy định của pháp luật nhằm thúc đẩy tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí tạo hiệu quả hơn nữa trong SXKD và nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường;
- Tích cực tìm kiếm các cơ hội, tiếp cận các đối tác, chủ đầu tư để tiếp thị tạo công ăn việc làm cho người lao động, tuy nhiên cũng cần lưu ý phân tích kỹ lưỡng thị trường, đối tác kinh doanh tránh rủi ro làm không thu hồi được vốn;
- Tập trung đẩy mạnh công tác thanh, quyết toán đối với các công trình dự án hoàn thành hoặc đang ở giai đoạn cuối. Rà soát, kiểm tra khối lượng và chi phí dở dang đảm bảo chính xác, đầy đủ, tránh rủi ro tiềm ẩn; Đồng thời rà soát kỹ lưỡng công tác tập hợp hóa đơn, chứng từ đúng kỳ hạn, hợp lệ tránh những trường hợp bị phạt bởi các cơ quan quản lý Nhà nước;
- Chú trọng công tác thu hồi nợ, đặc biệt là các khoản công nợ kéo dài, nợ quá hạn. Thường xuyên rà soát, đối chiếu, phân loại và đánh giá chi tiết công nợ phải thu, phải trả; trích lập dự phòng phải thu theo quy định nhằm hạn chế rủi ro;
- Tiếp tục thực hiện đề án tái cấu trúc doanh nghiệp và kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. Tích cực tìm kiếm đối tác để thoái vốn đầu tư của Công ty tại Công ty Cổ phần BV Invest.

#### IV. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2024 CỦA BAN KIỂM SOÁT.

Trong năm 2024 Ban kiểm soát sẽ tiếp tục tiến hành công tác kiểm soát định kỳ theo quy định, cụ thể:

- Kiểm tra Báo cáo tài chính định kỳ hàng quý và năm của Công ty;
- Đánh giá tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT;
- Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch SXKD hàng quý và năm của Công ty;
- Đánh giá công tác quản trị, điều hành của HĐQT, Ban TGD;

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát có thể kiểm tra thêm một số vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát tùy tình hình cụ thể.

Ban kiểm soát cũng xây dựng kế hoạch cho các thành viên Ban kiểm soát được tham gia đầy đủ các khóa học, tập huấn nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn của Kiểm soát viên.

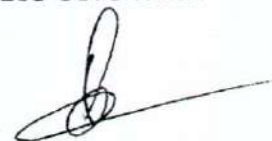
Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2023 và kế hoạch công tác năm 2024 của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 10.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông L10;
- Hội đồng quản trị L10;
- Tổng giám đốc L10;
- Các Kiểm soát viên;
- Lưu: BKS, VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Vũ Công Trang**



LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẬP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA10, JSC)**  
 Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn,  
 Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.  
 Tel: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581  
 Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015  
 ISO 14001:2015  
 ISO 45001:2018  
 ASME - "S"; "U"  
 www.lilama10.com  
 www.lilama10.com.vn

Số: 16 /LILAMA10/HĐQT

Hà nội, ngày 20 tháng 04 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v: Báo cáo tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2023  
 và phương án tiền lương, thù lao năm 2024

### Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 10;
- Căn cứ quy chế về tiền lương, thù lao, tiền thưởng cho cán bộ quản lý, điều hành Công ty Cổ phần LILAMA 10;
- Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần LILAMA10 năm 2024 thông qua quyết toán quỹ tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý và thư ký năm 2023; Phương án tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý và thư ký năm 2024 như sau:

#### I. Tiền lương, Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, cán bộ quản lý và thư ký năm 2023:

Mức chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS, thư ký năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần LILAMA10 phê duyệt như sau:

#### 1- Tiền lương :

TT	Họ tên	Chức vụ	Dự toán tiền lương được ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	Quyết toán tiền lương, đề nghị ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	Đã chi trả tiền lương hàng tháng (đồng)	Còn lại đề nghị thanh toán
1	Đặng Văn Long	Chủ tịch HĐQT	421.200.000	427.838.500	351.485.545	76.352.955
2	Nguyễn Đình Tinh	TGD	312.000.000	347.867.727	286.413.182	61.454.545
3	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	TVHĐQT, KTT	252.000.000	267.550.273	221.986.636	45.563.637
4	Võ Đăng Giáp	PTGD	276.000.000	258.491.364	214.960.363	43.531.001
5	Nguyễn viết Xuân	PTGD	276.000.000	301.150.363	249.156.092	51.994.271
	Cộng:		1.537.200.000	1.602.898.227	1.324.001.818	278.896.409

**2- Thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS và thư ký năm 2023:**

TT	Họ và tên	Chức danh	Số tháng làm việc	Dự toán được ĐHCĐ phê duyệt	Quyết toán thù lao, đề nghị ĐHCĐ duyệt	Thù lao đã chi trả của năm 2023	Còn lại đề nghị Thanh toán
1	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	T/v HĐQT	12	84.240.000	84.240.000	67.392.000	16.848.000
2	Phạm Khắc Tuyên	T/v HĐQT	12	84.240.000	84.240.000	67.392.000	16.848.000
3	Nguyễn Hồng Đăng	TV HĐQT, Thư ký	12	84.240.000	84.240.000	67.392.000	16.848.000
4	Đặng Hào Quang	TV HĐQT	12	84.240.000	84.240.000	67.392.000	16.848.000
5	Vũ Công Trang	TBKS	12	84.240.000	84.240.000	67.392.000	16.848.000
6	Đinh Thị Hương Ngọc	T/v BKS	12	50.400.000	50.400.000	40.320.000	10.080.000
7	Nguyễn Thị Thu Phương	T/v BKS	12	50.400.000	50.400.000	40.320.000	10.080.000
	<b>Cộng:</b>			<b>522.000.000</b>	<b>522.000.000</b>	<b>417.600.000</b>	<b>104.400.000</b>

**II. Phương án quỹ tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý và Thư ký HĐQT năm 2024:**

1- **Tiền lương:** Phương án tiền lương đối với cán bộ quản lý, điều hành chuyên trách được thanh toán theo quy chế tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý Công ty ban hành kèm theo Quyết định số: 54/LILAMA10/HĐQT ngày 22/12/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LILAMA 10.

Chi tiết:

TT	Chức danh	Số lượng	Số tháng làm việc	Mức lương	Quỹ lương	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	40.000.000	480.000.000	
2	Tổng Giám đốc	01	12	35.000.000	420.000.000	
3	Phó Tổng Giám đốc	03	12	26.000.000	936.000.000	
4	Kế toán trưởng	01	12	25.200.000	302.400.000	
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>06</b>			<b>2.138.400.000</b>	

2- Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký năm 2024:

\* Đề nghị giữ mức như năm 2023, cụ thể:

TT	Chức danh	Số lượng	Số tháng làm việc	Tiền thù lao tháng	Quỹ thù lao năm 2024	Ghi chú
1	Thành viên HĐQT	04	12	7.020.000	336.960.000	
2	Trưởng Ban kiểm soát kiêm nhiệm	01	12	7.020.000	84.240.000	
3	Thành viên BKS	02	12	4.200.000	100.800.000	
	<b>Tổng Cộng:</b>	<b>07</b>			<b>522.000.000</b>	

HĐQT Công ty báo cáo xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua để triển khai thực hiện.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *12/24*



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T  
*Dặng Văn Long*



LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẬP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)  
Trụ sở: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn,  
Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội  
Tel: 0243.8.649584 Fax: 0243.8.649581  
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015  
ISO 14001:2015  
ISO 45001:2018  
ASME - "S"; "U"  
www.lilama10.com  
www.lilama10.com.vn

Số: 17 /LILAMA10/HĐQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2024.

## TỜ TRÌNH

(V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024)

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- Căn cứ Danh sách Công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA 10;

Để phục vụ cho công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần LILAMA 10 theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty, việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập phải thỏa mãn các điều kiện sau:

- Là đơn vị được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024.
- Là đơn vị có uy tín, kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán và tư vấn tài chính, chi phí hợp lý, tiết kiệm.

Nhằm lựa chọn công ty kiểm toán đáp ứng những yêu cầu trên, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán độc lập dưới đây để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T  
*Dương Văn Long*

**DANH SÁCH CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ KIỂM TOÁN VIÊN ĐƯỢC  
CHẤP THUẬN KIỂM TOÁN CHO ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG CHÚNG  
THUỘC LĨNH VỰC CHỨNG KHOÁN NĂM 2024**

1. CÔNG TY TNHH KPMG (KPMG)
2. CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM (E&Y)
3. CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM (DELOITTE)
4. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C (A&C)
5. CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC (AASC)
6. CÔNG TY TNHH PwC (VIỆT NAM) (PWC)
7. CÔNG TY TNHH GRANT THORNTON (VIỆT NAM) (GT)
8. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC (AAC)
9. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM (AFC)
10. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC MOORE AISC (MOORE AISC)
11. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY (UHY)
12. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN RSM VIỆT NAM (RSM)
13. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO (VACO)
14. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT (AN VIỆT)
15. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN BDO (BDO)
16. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN FAC (FAC)
17. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (VAE)
18. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN - THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ TƯ VẤN ECOVIS AFA VIỆT NAM (ECOVIS AFA VIỆT NAM)
19. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN QUỐC TẾ (ICPA)
20. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DFK VIỆT NAM (DFK)
21. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM (CPA VIETNAM)
22. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN CHUẨN VIỆT (CHUẨN VIỆT)
23. CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ ASCO (ASCO)
24. CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)
25. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT (NVT)
26. CÔNG TY TNHH TƯ VẤN – KIỂM TOÁN S&S (S&S)
27. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (AVA)
28. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ QUỐC TẾ (IAV)



LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẬP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)  
 CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)  
 Trụ sở: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn,  
 Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội  
 Tel: 0243.8.649584 Fax: 0243.8.649581  
 Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015  
 ISO 14001:2015  
 ISO 45001:2018  
 ASME - "S"; "U"  
 www.lilama10.com  
 www.lilama10.com.vn

Số: 18 /LILAMA10/HĐQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2024

**PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2023****KÍNH GỬI: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2023, Công ty cổ phần LILAMA 10 đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được đề ra. Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông phương án phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức, trích lập các quỹ năm 2023 như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Diễn giải	Số tiền	Ghi chú
I	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang		18,832,056,389	
II	Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023			
1	Lợi nhuận trước thuế		30,023,756,596	
2	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp vào NSNN		4,114,844,618	
3	Lợi nhuận còn lại sau thuế	(3) = (1)-(2)	25,908,911,978	
4	Các khoản trừ vào Lợi nhuận sau thuế TNDN		0	
5	Lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ cuối kỳ chưa phân phối kỳ này		8,049,537,705	
6	Lợi nhuận còn lại dùng để phân phối	(6) = (3)-(4)-(5)	17,859,374,273	
III	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023	(III) = (1)+(2)+(3)	6,250,780,995	
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	(II.6) x 15%	2,678,906,141	
2	Trích quỹ khen thưởng	(II.6) x 10%	1,785,937,427	
3	Trích quỹ phúc lợi	(II.6) x 10%	1,785,937,427	
IV	Lợi nhuận còn lại (LN còn lại sau thuế - Trích các quỹ)	(IV) = (I) + (II.3) - (III)	38,490,187,372	
1	Chi trả cổ tức 10% bằng tiền mặt	10%	9,790,000,000	
2	Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối năm 2023	(2) = (IV) - (IV.1)	28,700,187,372	

Trên đây là phương án phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2023. HĐQT Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua để triển khai thực hiện.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH H.Đ.QU.T  
 Đặng Văn Long





TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 ( LILAMA 10, JSC )**  
 Trụ sở: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn,  
 Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội  
 Tel: 0243.8.649584 Fax: 0243.8.649581  
 Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015  
 ISO 14001:2015  
 ISO 45001:2018  
 ASME - "S"; "U"  
 www.lilama10.com  
 www.lilama10.com.vn

Số:19 /LILAMA10/HĐQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2024

**KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH, TÍN DỤNG NĂM 2024**

**KÍNH GỬI: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Kế hoạch tài chính, tín dụng năm 2024 của Công ty cổ phần LILAMA 10 như sau:

STT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch 2024	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	1,000.0	
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1,000.0	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	19.0	
4	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	98.9	
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	29.0	
6	Vay ngắn hạn, dài hạn	Tỷ đồng	805.6	
7	Hạn mức bảo lãnh ngân hàng	Tỷ đồng	1,200.0	
8	Thu nhập bình quân CBCNV/tháng	Triệu đồng	12.0	
9	Cổ tức	%	5-10	

Trên đây là Kế hoạch tài chính, tín dụng năm 2024 của Công ty cổ phần LILAMA 10. HĐQT báo cáo và xin ý kiến thông qua Đại hội.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH H.Đ.QU.T

*Dặng Văn Long*



LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẬP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)

Trụ sở: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn,  
Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Tel: 0243.8.649584  
Email: info@lilama10.com

Fax: 0243.8.649581

ISO 9001:2015

ISO 14001:2015

ISO 45001:2018

ASME - "S"; "U"

www.lilama10.com

www.lilama10.com.vn

Số: 20 /LILAMA10/HĐQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2024

## TỜ TRÌNH

(V/v: Phê duyệt Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023)

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA 10;
- Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần LILAMA 10;

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của Công ty cổ phần LILAMA 10 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán (Chi tiết kèm theo).

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ✓



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

*Dặng Văn Long*



LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẬP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)Trụ sở: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn,  
Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Tel: 0243.8.649584

Fax: 0243.8.649581

Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015

ISO 14001:2015

ISO 45001:2018

ASME - "S"; "U"

www.lilama10.com

www.lilama10.com.vn

Số: 21 /LILAMA10/HĐQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2024

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2023****Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Căn cứ Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán 01/01/2023 đến 31/12/2023 của Công ty cổ phần LILAMA 10 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY thực hiện:

*Công ty cổ phần LILAMA 10 xin báo cáo tóm tắt như sau:*

**A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Đơn vị tính: VNĐ

STT	NỘI DUNG	SỐ DƯ 31/12/2023	SỐ DƯ 31/12/2022
<b>I</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>1,080,416,816,702</b>	<b>864,401,919,698</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	471,085,946,348	310,671,259,777
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	50,000,000,000	
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	319,903,005,234	406,186,511,314
4	Hàng tồn kho	227,686,040,419	134,566,146,823
5	Tài sản ngắn hạn khác	11,741,824,701	12,978,001,784
<b>II</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>186,850,830,369</b>	<b>180,101,458,647</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	0	0
2	Tài sản cố định	103,198,762,474	94,398,855,388
	- Tài sản cố định hữu hình	95,196,820,474	86,396,913,388
	- Tài sản cố định thuê tài chính		
	- Tài sản cố định vô hình	8,001,942,000	8,001,942,000
3	Bất động sản đầu tư	55,371,274,270	57,421,809,634
4	Tài sản dở dang dài hạn		
5	Đầu tư tài chính dài hạn	28,280,793,625	28,280,793,625
6	Tài sản dài hạn khác		
<b>III</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>1,267,267,647,071</b>	<b>1,044,503,378,345</b>
<b>IV</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>998,725,602,938</b>	<b>789,297,835,074</b>
1	Nợ ngắn hạn	581,301,486,513	555,698,780,219
2	Nợ dài hạn	417,424,116,425	233,599,054,855
<b>V</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>268,542,044,133</b>	<b>255,205,543,271</b>

STT	NỘI DUNG	SỐ DƯ 31/12/2023	SỐ DƯ 31/12/2022
1	Vốn chủ sở hữu	268,542,044,133	255,205,543,271
	- Vốn góp của chủ sở hữu	98,900,000,000	98,900,000,000
	- Thặng dư vốn cổ phần	5,000,000,000	5,000,000,000
	- Cổ phiếu quỹ	(2,023,313,414)	(2,023,313,414)
	- Quỹ đầu tư phát triển	119,135,280,577	117,048,472,240
	- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	2,789,108,603	2,789,108,603
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	44,740,968,367	33,491,275,842
VI	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>1,267,267,647,071</b>	<b>1,044,503,378,345</b>

## B. KẾT QUẢ KINH DOANH

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2023	NĂM 2022
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,048,111,999,761	1,035,895,432,262
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,048,111,999,761	1,035,895,432,262
4	Giá vốn hàng bán	1,006,008,009,429	998,029,321,566
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	42,103,990,332	37,866,110,696
6	Doanh thu hoạt động tài chính	15,669,087,656	7,874,837,109
7	Chi phí tài chính	8,368,231,057	7,744,455,515
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	21,645,465,839	19,532,110,157
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	27,759,381,092	18,464,382,133
10	Thu nhập khác	4,625,784,637	1,678,038,087
11	Chi phí khác	2,361,409,133	488,529,526
12	Lợi nhuận khác	2,264,375,504	1,189,508,561
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	30,023,756,596	19,653,890,694
14	Thuế thu nhập doanh nghiệp	4,114,844,618	2,809,362,370
15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	25,908,911,978	16,844,528,324
16	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2,646	1,436
17	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	2,646	1,436

Trên đây là Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2023 của Công ty cổ phần LILAMA 10. HĐQT báo cáo và xin ý kiến thông qua Đại hội.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ✓



CHỦ TỊCH H.Đ.QU.T  
*Dặng Văn Long*



LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẬP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA10, JSC)  
Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trưng Văn,  
Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.  
Tel: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581  
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015  
ISO 14001:2015  
ISO 45001:2018  
ASME "S" "U"  
www.lilama10.com  
www.lilama10.com.vn

Số: 22 /LILAMA10/HĐQT

Hà nội, ngày 20 tháng 04 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Đề án cơ cấu lại

Công ty Cổ phần LILAMA10 giai đoạn 2021-2025; Định hướng đến năm 2030

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông Công ty thường niên năm 2024

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần LILAMA10;
- Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-ĐHCD ngày 24/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua đề án tái cấu trúc doanh nghiệp và nâng cao năng lực quản trị LILAMA 10 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần LILAMA 10 năm 2024 nội dung như sau:

Nghị quyết số 02/NQ-ĐHCD ngày 24/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần LILAMA 10 đã thông qua Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty Cổ phần LILAMA10 giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030. Theo đó, để tiếp tục thực hiện cơ cấu lại doanh nghiệp, với mục đích nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp và hiệu quả quản lý, điều hành, tăng sức cạnh tranh nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty và Công ty liên kết trong các ngành nghề kinh doanh chính. Công ty đã tiến hành xây dựng, điều chỉnh “Đề án cơ cấu lại công ty Cổ phần LILAMA 10 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”, với nội dung chi tiết tại Đề án kèm theo.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty phê duyệt “Đề án cơ cấu lại công ty Cổ phần LILAMA 10 giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030” để Công ty có cơ sở thực hiện.

**Trân trọng cảm ơn!**

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ✓



CHỦ TỊCH H.Đ.QUẢN TRỊ  
*Dũng Văn Long*